TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH NHAI** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 17 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Cầm Ngọc Thương

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hưởng và bà Điêu Thị Châu.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Tòng Văn Cách - Thư ký.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên toà*: Ông Lừ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HS-ST ngày 26/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/HSST-QĐ ngày 06.4.2018 đối với bị cáo sau:

Tòng Văn M. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994. Nguyên quán: huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông: Tòng Văn C, sinh năm 1958 và bà Cầm Thị S, sinh năm 1960. Hiện cả hai điều trú tại Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 11.01.2013 bị TAND huyện Q xử phạt 07 năm tù giam về tội hiếp dâm.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ kể từ ngày 22.11.2017 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tòng Văn C. 60 tuổi. Trú quán: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22.11.2017 Tòng Văn M đang đi bộ trong bản P, xã M, huyện Q thì M gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, M không quen biết, M hỏi

mua ma túy, qua trao đổi M mua được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, rồi M cất vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc và đi về nhà còn người đàn ông đi đâu thì M không biết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M mang theo gói ma túy và lấy xe máy BKS 26H6 - 4060 một mình đi từ nhà ra khu vực gần trường THPT Q thuộc bản P, xã M để sử dụng ma túy, khi M lấy gói ma túy ra để sử dụng thì có người đi qua, sợ bị phát hiện nên M đã cất gói ma túy vào khe yếm bên phải chiếc xe máy của M để giấu. Một lúc sau thì có Công an huyện đến kiểm tra hành chính, qua kiểm tra Công an huyện đã phát hiện tại khe yếm xe của M có 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu đỏ, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, M khai là hêrôin mua về để sử dụng. Công an huyện đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng gói ma túy để điều tra xử lý. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu đỏ, bên trong có chứa chất dạng cục bột màu trắng nghi là hê rô in, phát hiện thu giữ tại vị trí khe yếm bên phải xe máy của Tòng Văn M; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe jupiter, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 26H6 - 4060.

Ngày 23.11.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút làm mẫu giám định số bột màu trắng thu gữi của Tòng Văn M có trọng lượng 0,16gam. Trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1.

Tại kết luận số: 23/KLMT ngày 28.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy, loại chất hêrôin. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,16gam. Không hoàn lại mẫu giám định.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 27/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố Tòng Văn M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tòng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Áp dụng Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn M từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ phong bì thư do Công an huyện Q phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu;

Trả lại cho ông Tòng Văn C 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe jupiter, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 26H6 - 4060, số khung 016444, số máy 016444, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn M đã khai nhận vào ngày 22.11.2017 bị cáo đã mua 0,16gam hêrôin với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại khu vực gần trường THPT huyện Q về để sử dụng, sau khi bị cáo mua được hê rô in bị cáo đang chuẩn bị tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q bắt quả tang, thu giữ toàn bộ bật chứng. Bị cáo khẳng định số ma túy này bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng trọng lượng 0,16 gam hêrôin với mục đích để sử dụng thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản này của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 7 năm tù giam về tội hiếp dâm, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích do đó bị cáo sẽ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như xét xử bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ phong bì thư do Công an huyện Q phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu;

Trả lại cho chủ sở hữu tài sản ông Tòng Văn C 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe jupiter, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 26H6- 4060, số khung 016444, số máy 016444, xe đã qua sử dụng vì khi bị cáo sử dụng chiếc xe đi ông C không biết.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại gần trường THPT huyện Q, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này, việc mua ma túy không ai biết, do đó cơ quan không có cơ sở để mở rộng vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn M 26 *(Hai mươi sáu)* tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 22.11.2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: 01 phong bì đã bóc mở niêm phong; 01 mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đỏ không rõ hình dạng kích thước.

Trả lại cho ông Tòng Văn C 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe jupiter, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 26H6 - 4060, số khung 016444, số máy 016444, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam ;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Người có qlnvlq;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cầm Ngọc Thương